

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục các dự án, đất đai áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù tại Nghị quyết số 170/2024/QH15 và Nghị quyết số 29/2026/QH16 của Quốc hội trên phạm vi địa bàn thành phố Đà Nẵng (đợt 4)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 170/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án, đất đai trong kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng và tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị quyết số 265/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật về đất đai của tổ chức, cá nhân xảy ra trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài;

Căn cứ Nghị định số 76/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn Nghị quyết 170/2024/QH15 về cơ chế, chính sách đặc thù để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án, đất đai trong kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng và tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị định số 147/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài quy định tại Nghị quyết số 29/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội;

Theo chủ trương tại Công văn số 1768-CV/TU ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Thành ủy Đà Nẵng về việc bổ sung dự án vào danh mục dự án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (đợt 4);

Theo chủ trương tại Công văn số 3548-CV-ĐU ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Đảng ủy UBND thành phố về việc triển khai Công văn số 1768-CV/TU ngày 31/7/2026 của Thành ủy Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 2234/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2026 của UBND thành phố về Quyết định công bố danh mục các dự án, đất đai áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù tại Nghị quyết số 170/2024/QH15 và Nghị quyết số 29/2026/QH16 của Quốc hội trên phạm vi địa bàn thành phố Đà Nẵng (đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 2605/QĐ-UBND ngày 12/6/2026 Công bố danh mục các dự án, đất đai áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù tại Nghị quyết số 170/2024/QH15 và Nghị quyết số 29/2026/QH16 của Quốc hội trên phạm vi địa bàn thành phố Đà Nẵng (đợt 2);

Căn cứ Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 13/7/2026 Công bố danh mục các dự án, đất đai áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù tại Nghị quyết số 170/2024/QH15 và Nghị quyết số 29/2026/QH16 của Quốc hội trên phạm vi địa bàn thành phố Đà Nẵng (đợt 3);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 890/TTr-SNNMT ngày 04 tháng 8 năm 2026 và ý kiến của các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 8890/VP-ĐTĐT ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Văn phòng UBND thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung các dự án: dự án Khu dân cư Xuân Thiều và dự án Khu du lịch sinh thái Làng quê Vĩnh Hưng - Cẩm Kim vào danh mục các dự án áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù quy định tại Nghị quyết số 170/2024/QH15 và Nghị quyết số 29/2026/QH16 của Quốc hội để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đã được UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt tại Quyết định số 2234/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 (đính kèm phụ lục chi tiết).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đến ngày các quy định về cơ chế, chính sách đặc thù tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài quy định tại Nghị quyết số 29/2026/QH16 hết hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố; Giám đốc Công an thành phố; Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các Khu Công nghiệp Đà Nẵng; Chánh Thanh tra thành phố; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Trưởng Thuế thành phố Đà Nẵng; Giám đốc Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp; Giám đốc Ban Quản lý các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên thành phố; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng UBND thành phố chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của thành phố Đà Nẵng./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ: CA, TC, NNMT, XD (để b/c);
- Kiểm toán nhà nước (để b/c);
- Thường trực Thành uỷ (để b/c);
- Thường trực HĐND thành phố (để b/c);
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể thành phố;
- Vụ Địa bàn V - UBKTTW (để b/c);
- BTV Đảng ủy UBND TP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, SNNMT, ĐTĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**